

Số: /TB-SNNPTNT

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU HOÀN THÀNH
HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Kính gửi: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Mộ Đức

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về phân cấp quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Trên cơ sở Hồ sơ thiết kế được thẩm định tại Công văn số 2387/SNNPTNT ngày 18/7/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Kè chống sạt lở bờ sông Vệ, đoạn qua xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức (Xóm A, xã Đức Lợi); Báo cáo số 245/BC-BQL ngày 29/3/2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Mộ Đức về việc hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng Kè chống sạt lở bờ sông Vệ, đoạn qua xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức (Xóm A, xã Đức Lợi); Biên bản kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành đối với công trình ngày 16/4/2024;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Mộ Đức đối với công trình như sau:

1. Thông tin về công trình

a) Tên công trình: Kè chống sạt lở bờ sông Vệ, đoạn qua xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức (Xóm A, xã Đức Lợi).

b) Địa điểm xây dựng: Xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

c) Loại và cấp công trình: Công trình thủy lợi (kè bảo vệ bờ sông), cấp IV.

d) Mô tả các thông số chính của công trình:

d.1) Quy mô đầu tư xây dựng

- Kè mái nghiêng kết hợp giao thông, với chiều dài tuyến $L = 950,0$ m; chiều cao kè $H = 1,44$ m; tần suất đảm bảo chống lũ $P=10\%$.

- Các hạng mục thuộc kè, gồm: 07 bậc cấp lên xuống và 04 cống tiêu nước từ trong đồng ra sông.

d.2) Thông số kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu

- Đỉnh kè kết hợp giao thông: Chiều dài dọc đỉnh kè: $L = 950,0$ m; bề rộng đỉnh kè là $B = 8,0$ m, cao trình đỉnh kè $+1,44$ m; Bề rộng mặt đường $B = 5,5$ m; có kết cấu bằng bê tông M300, dày 22cm, phía dưới là lớp giấy dầu nhựa đường chống thấm và lớp cấp phối đá dăm dày 15cm.

- Thân kè: Kè mái nghiêng, hệ số mái $m=2$; Thân kè được đào hoặc đắp áp trực bằng đất đắp $K \geq 0,95$; gia cố mặt ngoài của mái thân kè bằng đá lát khan dày 30cm đặt trong khung dầm bê tông cốt thép M300, phía dưới là lớp đá dăm (1x2) cm dày 15cm và lớp vải địa kỹ thuật.

- Chân kè: Chiều rộng đỉnh chân kè là 2m, có cao trình đỉnh chân kè $+ 0,00$ m; chân kè bằng rọ đá lưới thép bọc nhựa PVC có kích thước (2x1x0,5) m, kết hợp đồng đá hộc thả rời hộ chân, đường kính viên đá ≥ 25 cm.

- Các hạng mục thuộc kè: 07 bậc lên xuống, kết cấu bằng bê tông M300, chiều rộng bậc cấp $B=3$ m; 04 cống tiêu nước từ trong đồng ra sông, kết cấu bằng ống buy ly tâm $D= 80$ cm và $D=120$ cm.

2. Yêu cầu đối với chủ đầu tư

- Lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Bàn giao cho đơn vị quản lý, khai thác, vận hành công trình theo đúng công năng, thiết kế được duyệt.

- Chịu trách nhiệm về quản lý chất lượng hồ sơ, công trình xây dựng đối với các hạng mục công việc điều chỉnh, bổ sung đã được người quyết định đầu tư chấp thuận (tại Văn bản số 1562/UBND-KT ngày 19/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức) và Chủ đầu tư chủ chức lập, thẩm định, phê duyệt; tính chính xác và phù hợp các tài liệu trong hồ sơ hoàn thành công trình nêu trên kèm theo Báo cáo số 245/BC-BQL ngày 29/3/2024.

- Khắc phục các nội dung theo yêu cầu trong Biên bản kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành đối với công trình ngày 16/4/2024. Báo cáo và chịu trách nhiệm đối với kết quả khắc phục nêu trên, gửi Báo cáo (kèm theo hồ sơ, tài liệu chứng minh) về Sở Nông nghiệp và PTNT trong vòng 30 ngày kể từ ngày có thông báo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính;
- GD, PGD Sở (Đ/c Hùng);
- Chi cục Thủy lợi;
- Lưu: VT, CCTL (qv).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Quốc Hùng